

Số: 21/2023/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 13 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Thạch Q, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Trần Thị Rọt T, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thạch Q và Trần Thị Rọt T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Thạch Q và Trần Thị Rọt T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 người con tên Thạch Thị Rạch Ta N, sinh ngày 26/10/2012 và Thạch Nhật Q, sinh ngày 20/12/2019, anh Q và chị T thoả thuận là anh Q đồng ý giao 02 người con cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng (cũng phù hợp theo nguyện vọng của cháu Ta N được sống chung với mẹ là chị T) và anh Q tự nguyện

cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/con/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: anh Thạch Q và Trần Thị Rọt T mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí nhưng anh Q tự nguyện nộp thay tiền án phí cho chị T, đồng thời anh Q phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Các khoản tiền án phí nêu trên được thối trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà anh Q đã nộp theo biên lai số 0012772 ngày 03/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, nên anh Q không phải nộp tiếp, chị T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- UBND xã T, huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hoàng Phúc**